

Bản án số: 163/2023/HS-ST

Ngày: 25/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lò Văn Sung**

Ông **Quàng Văn Minh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Tuấn Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Đức Thái** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2023/TLST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Thị D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1979, tại Điện Biên; Nơi ĐKKTT: Bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;住所: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa (học vấn): Không; Con ông: Vàng Chứ M (Vàng A T) – Sinh năm 1946 (Đã chết) và con bà: Hạ Thị S – Sinh năm 1948 (Đã chết); Chồng: Chưa có; Con: 07 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Ngày 22/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 15/2015/HSST, ngày 11/12/2017 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, bản án đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2023 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thúy A – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

* Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Hồ Ngải P – Sinh năm 1990 – Địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện T, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

* Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Sùng A M – Sinh năm 2004

Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 02 năm 2023, Vàng Thị D đang đi làm nương ở khu vực thôn T, xã N, huyện Đ thì gặp và mua được của một người đàn ông tự giới thiệu tên là V nhà ở xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên 01 gói Heroine với giá 200.000 đ, mục đích D mua để trả công cho người D thuê đào sắn. Sau khi mua được Heroine, D mang về nơi ở của mình tại thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và chia số Heroine đó ra thành 14 gói đều được gói bằng nilon màu xanh, miệng gói hơi lửa hàn kín, chia xong D gói 14 gói Heroine vào một mảnh nilon màu xanh rồi cất dưới đệm ngủ. Buổi trưa ngày 15/3/2023, khi D đang ngủ cùng với Hồ Ngải P, thấy P đã ngủ say nên D lấy 14 gói Heroine dưới đệm ngủ ra kiểm tra, thấy còn nguyên vẹn nên D đã để gói Heroine ở trên giường giữa chỗ nằm của D và P. Hồi 14 giờ cùng ngày, tổ Công tác Công an xã N, huyện Đ kiểm tra nơi ở của D thì phát hiện, bắt quả tang D đang dùng tay phải cầm gói Heroine cất vào trong quần sịp P đang mặc trên người khi P đang ngủ. Tổ công tác đã thu giữ bên trong phía trước quần sịp của P 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh, mở bên trong có 14 gói được gói bằng nilon màu xanh, miệng hơi lửa hàn kín, bên trong các gói này có các cục bột màu trắng nghi Heroine, có tổng khối lượng 0,6 gam. Ngoài ra, Vàng Thị D còn giao nộp cho Công an xã N số tiền 12.770.000 đ (là tiền bán sắn của D) để giao lại cho Sùng A N con trai của D.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong vật chứng ngày 15/3/2023 đã xác định như sau: Các cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Vàng Thị D có khối lượng là 0,6 gam gửi toàn bộ giám định.

Tại bản kết luận giám định số 500/KL-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu các cục bột màu trắng thu giữ của Vàng Thị D gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Kèm theo kết luận giám định hoàn lại đối tượng giám định 0,46 gam và bì niêm phong cũ có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Ngày 17/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 09/QĐ và giao số tiền 12.770.000 đồng cho anh Sùng A N, sinh năm 2004, nơi thường trú: Bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKSDB ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Thị D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,46 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251/BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS xét xử bị cáo ở mức hình phạt thấp do Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo Vàng Thị D xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vàng Thị D khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 14 giờ ngày 15/3/2023, tại nơi ở của mình thuộc thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Vàng Thị D bị Công an xã N phát hiện, bắt quả tang khi D đang dùng tay phải cầm gói Heroine có khối lượng 0,6 gam cất giấu trái phép trong quần sịp của Hồ Ngải P đang mặc để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. D tàng trữ Heroine nhằm mục đích trả công cho người D thuê đào sắn. Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do D mua của một người đàn ông tên là V ở xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền

quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Thị D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích trả công cho người đào sắn của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Do gia đình điều kiện kinh tế khó khăn nên không đi học mà ở nhà phụ giúp gia đình. Bị cáo không sử dụng ma túy. Từ năm 1998 đến năm 2019 chung sống như vợ chồng với Sùng A C, sinh năm 1977 và sinh được 07 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2019 (đã chết). Ngày 22/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 15/2015/HSST, ngày 11/12/2017 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, bản án đã được xóa án tích. Mặc dù bị cáo đã một lần bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục vi phạm,

thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc để bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

Tại bản án số 15/2015/HSST ngày 22/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đ có thể hiện Vàng Thị D sinh năm 1977, bố đẻ là Vàng Chứ M (tên gọi khác là Vàng A T), mẹ đẻ là Hạng Thị S đều đã chết. Căn cứ Công văn số 30/CCCP-PV06 ngày 11/5/2023 của phòng hồ sơ Công an tỉnh Điện Biên về việc trả lời yêu cầu so sánh vân tay (BL: 205) xác định: Vàng Thị D, sinh năm 1979 (danh, chỉ bản số 000000068 lập ngày 16/3/2023 tại Công an huyện Điện Biên) đồng nhất với vân tay đối tượng trong cơ sở dữ liệu có thông tin lai lịch và tiền án, tiền sự như sau: Vàng Thị D, sinh năm 1977 (danh, chỉ bản số 000000199 lập ngày 13/7/2015 tại Công an huyện Đ về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 03 năm tù theo bản án số 15/2015/HS-ST ngày 22/12/2015); Căn cứ Biên bản xác minh (BL: 179 - 180); Thông báo định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do Công an xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên cung cấp (BL: 98) và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa cũng như trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Vàng Thị D, sinh năm 1977 tại bản án năm 2015 và bị cáo Vàng Thị D, sinh năm 1979 tại phiên tòa hôm nay là cùng một người; ông Vàng Chứ M và ông Vàng A T là cùng một người, ông Vàng Chứ M có tên gọi khác là Vàng A T, bà Hạng Thị S và bà Hạ Thị S là cùng một người.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy Bị cáo có nghề nghiệp là làm nương không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo không có khả năng thi hành. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa:

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với Bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa đã đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt cao hơn Người bào chữa đề nghị mới mang tính chất răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa cho toàn xã hội.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Số Heroine bị thu giữ của Bị cáo có khối lượng là 0,6 gam, đã gửi giám định hoàn lại 0,46 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với số tiền 12.770.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán sản không phải là vật chứng của vụ án đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên trả lại cho con trai bị cáo là anh Sùng A N vào ngày 17/3/2023 theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật tài liệu số 09/QĐ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của một người đàn ông tên V có địa chỉ ở xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên quá trình điều tra không xác minh, làm rõ được. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Hồ Ngải P không biết việc D cất giấu Heroine trên người mình nên cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Trần Thị D, sinh năm 1981, trú tại: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. D có làm thuê nương sấn cho gia đình chị Trần Thị D nên chị Trần Thị D cho D ở nhờ. Nhà này là nhà của chị Trần Thị H, sinh năm 1979 là chị gái của chị Trần Thị D, hiện chị H đang đi chấp hành án tại Trại giam Thanh Xuân nên giao nhà cho chị Trần Thị D quản lý. Việc D mua ma túy về nhà cất giấu chị Trần Thị D không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo nên miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng Thị D phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **02 năm 06 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 15/3/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,46 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án.

(Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NBC;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Nguyễn Thị Yên